



HƯỚNG ĐẾN MỤC TIÊU QUẢN LÝ, BẢO VỆ, SỬ DỤNG TIẾT KIỆM TÀI SẢN CÔNG

THS. NGUYỄN TÂN THỊNH - Cục Quản lý công sản *

Tài sản công có giá trị và đóng vai trò quan trọng đối với quá trình phát triển của mỗi quốc gia. Nhận thức được tầm quan trọng này, ngày 21/6/2017, Quốc hội đã thông qua Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có hiệu lực từ ngày 01/01/2018. Luật Quản lý sử dụng tài sản công được đánh giá là bước tiến quan trọng hướng tới mục tiêu quản lý, bảo vệ chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm tài sản công; góp phần khai thác hợp lý, hiệu quả nguồn lực tài chính từ tài sản công, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước.

Từ khóa: Tài sản công, pháp luật, thủ tục hành chính, kinh tế - xã hội

Public assets play a key role in the development process of the country. On June 21st 2017, the National Congress passed the Law on management and use of public assets which came into effect since January 1st 2018, this Law has been evaluated as a new keystone in managing, protecting and saving the public assets which helps exploit effectively the financial resource from public assets to ensure socio-economic development, national defense and national security.

Keywords: Public assets, legislation, administrative procedure, socio-economic

Ngày nhận bài: 03/01/2018

Ngày hoàn thiện biên tập: 18/01/2018

Ngày duyệt đăng: 21/01/2018

Kiến toàn hệ thống pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công

Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được Quốc hội khóa XIV thông qua vào ngày 21/6/2017. Đây là bước tiến quan trọng hướng tới mục tiêu quản lý, bảo vệ chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm tài sản công; đồng thời, giúp khai thác hợp lý, hiệu quả nguồn lực tài chính từ tài sản công, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia. Theo đánh giá, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã khá đồng bộ và có bổ sung thêm nhiều điểm mới về quản lý, sử dụng tài sản công như:

Thứ nhất, quy định chế độ quản lý, sử dụng đối với tất cả các loại tài sản công theo quy định tại Điều 53 Hiến pháp năm 2013. Theo đó, ngoài tài sản công phục vụ hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm quốc phòng, an ninh của cơ quan, tổ chức, đơn vị nêu tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2008, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã bổ sung chế độ quản lý, sử dụng và khai thác nguồn lực tài chính đối với: (i) Tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng; (ii) Tài sản phục vụ hoạt động và tài sản là kết quả của dự án sử dụng vốn nhà nước; (iii) Tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định của pháp luật; (iv) Đất đai, tài nguyên (bao gồm cả kho số viễn thông và kho số khác phục vụ quản lý nhà nước, tài nguyên internet, phổ tần số vô tuyến điện, quỹ đạo vệ tinh).

Thứ hai, bổ sung các quy định nhằm đảm bảo việc khai thác hợp lý, có hiệu quả nguồn lực tài chính từ tài sản công. Nguồn lực tài chính từ tài sản công là tổng hợp các khả năng có thể khai thác được từ tài sản công nhằm tạo lập nguồn tài chính phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia. Trên cơ sở các hình thức khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được quy định tại Điều 7 của Luật (Giao quyền sử dụng tài sản công; Cấp quyền khai thác tài sản công; Cho thuê tài sản công; Chuyển nhượng, cho thuê quyền khai thác, quyền sử dụng tài sản công; Sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, liên doanh, liên kết; Sử dụng tài sản công để thanh toán các nghĩa vụ của Nhà nước; Bán, thanh lý tài sản công; Hình thức khác theo quy định của pháp luật), các văn bản quy định chi tiết Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã cụ thể hóa hình thức khai thác áp dụng đối với từng loại tài

*Email: nguyentanthinh@mof.gov.vn



sản công cho phù hợp với thực tế và yêu cầu quản lý của Nhà nước.

Cụ thể, nguyên tắc khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công, phải tuân theo cơ chế thị trường, có hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định; Phương thức đấu thầu, đấu giá, niêm yết giá công khai sẽ được sử dụng tối đa; Gắn với khai thác nguồn lực tài chính là vấn đề công khai, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, giám sát của cộng đồng và giám sát của cán bộ, công chức, viên chức ngay trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Thứ ba, nâng cao vai trò của công cụ tiêu chuẩn, định mức trong quản lý, sử dụng tài sản công. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định: (i) Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng đối với trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô, tài sản của cơ quan Việt Nam ở nước ngoài (trước đây do Thủ tướng Chính phủ quy định); (ii) Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng đối với: Tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, nhà ở công vụ, máy móc, thiết bị và tài sản khác được sử dụng phổ biến tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; (iii) Bộ, ngành, cơ quan Trung ương quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, cơ quan Trung ương; (iv) Bộ, cơ quan Trung ương, UBND cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản chuyên dùng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và các tài sản khác chưa có quy định về tiêu chuẩn, định mức của cơ quan, người có thẩm quyền; (v) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư quyết định áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công tại đơn vị.

Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công phải bảo đảm nguyên tắc: Đúng thẩm quyền, tuân thủ trình tự, thủ tục ban hành theo quy định của pháp luật, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, khả năng của ngân sách nhà nước (NSNN), mức độ tự chủ của ĐVSNCL. Ngoài ra, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công cũng quy định rõ trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc tuân thủ tiêu chuẩn, định mức trong toàn bộ quy trình đầu tư xây dựng, mua sắm, sử dụng, khai thác, xử lý tài sản công để khắc phục những vấn đề còn tồn tại.

Thứ tư, bổ sung phương thức đầu tư xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo hình thức đối tác công - tư; Cho phép các đơn vị được thuê thực hiện quản lý vận hành tài sản công; Trước khi quyết định giao, thu hồi đất thuộc trụ sở làm

việc, cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao, thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai phải lấy ý kiến bằng văn bản của cơ quan tài chính về phương án giao, thu hồi; Cho phép khai thác đối với những loại tài sản công không ảnh hưởng tới công tác quản lý nhà nước. Bên cạnh đó, Luật bổ sung một số hình thức xử lý tài sản công gồm: Sử dụng tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao; Xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại; Xử lý tài sản công khi chuyển đổi mô hình hoạt động của ĐVSNCL; Bổ quy định về việc xác định lại giá trị tài sản để giao cho ĐVSNCL quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp.

Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 21/6/2017. Đây là bước tiến quan trọng hướng tới mục tiêu quản lý, bảo vệ chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm tài sản công; đồng thời, giúp khai thác hợp lý, có hiệu quả nguồn lực tài chính từ tài sản công, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Các ĐVSNCL có thể sử dụng mua sắm tài sản công để thực hiện nhiệm vụ nhưng không được sử dụng để thế chấp hoặc thực hiện biện pháp bảo đảm dân sự khác trong các trường hợp: Tài sản công do Nhà nước giao, tài sản công được đầu tư xây dựng, mua sắm từ NSNN, quyền sử dụng đất trong một số trường hợp; Không bố trí vốn đầu tư công, NSNN để đầu tư xây dựng mới, mua sắm tài sản chỉ sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; Cho phép các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết khi đáp ứng các yêu cầu quy định tại Luật...

Thứ năm, bổ sung quy định chung về chế độ quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng từ khâu lập hồ sơ, thống kê, kế toán, kiểm kê, đánh giá lại, báo cáo, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng đến khâu khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng; Quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng được đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP). Việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với từng loại tài sản hạ tầng thực hiện theo quy định của Chính phủ, cụ thể là theo các phương thức sau: Đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng trực tiếp tổ chức khai thác, chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng; Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng; Chuyển



nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng; Phương thức khác theo quy định của pháp luật. Nhằm định hướng việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng có hiệu quả, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã quy định, ưu tiên áp dụng các hình thức chuyển giao quyền khai thác cho tổ chức, cá nhân có chức năng và năng lực thực hiện.

Thứ sáu, bổ sung chế độ quản lý, sử dụng tài sản công do Nhà nước giao cho doanh nghiệp (DN) quản lý, không tính thành phần vốn nhà nước tại DN. DN có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản được giao đúng mục đích, công năng sử dụng của tài sản; Không được sử dụng tài sản để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự, góp vốn hoặc chuyển giao quyền sở hữu cho tổ chức, cá nhân khác. Kinh phí sửa chữa, bảo trì tài sản (nếu có) do DN bảo đảm, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; DN có trách nhiệm hạch toán, tính hao mòn tài sản được giao theo quy định của pháp luật; Số tiền thu được từ khai thác, xử lý tài sản công được sử dụng để chi trả các chi phí có liên quan, trả nợ vốn vay, vốn huy động (nếu có), thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật, phần còn lại được nộp vào NSNN.

Thứ bảy, bổ sung quy định về quản lý, xử lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước. Tài sản được trang bị để triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ được ưu tiên giao, hoặc bán cho tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ, hoặc sử dụng tài sản để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Trường hợp tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ không nhận, hoặc không mua thì được xử lý theo một trong các hình thức như: điều chuyển, bán, thanh lý, tiêu hủy.

Trường hợp tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ không có nhu cầu, hoặc không có khả năng thực hiện thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học

và phát triển công nghệ thì giao quyền sử dụng hoặc quyền sở hữu cho tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật.

Thứ tám, về chế độ quản lý, sử dụng tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đã quy định cụ thể về: Thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản; Bảo quản tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; Hình thức xử lý, thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý, trình tự xử lý tài sản; Giao trách nhiệm lập phương án xử lý tài sản cho cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công; Việc tổ chức bán tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân có thể được thực hiện tập trung thông qua cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công.

Thứ chín, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công cũng đã bổ sung các nguyên tắc chung và phương thức khai thác, quản lý, sử dụng nguồn lực tài chính từ đất đai, tài nguyên. Cụ thể gồm: Đất đai phải được thống kê, kiểm kê, ghi chép, theo dõi theo quy định của pháp luật; Cơ quan, tổ chức, đơn vị được Nhà nước giao đất, cho thuê đất phải hạch toán giá trị quyền sử dụng đất; Tài nguyên phải được giao cho cơ quan nhà nước quản lý, được thống kê, kiểm kê, ghi chép, theo dõi theo quy định của pháp luật; Nguồn lực tài chính từ đất đai, tài nguyên phải được khai thác hợp lý, căn cứ vào quy hoạch, kế hoạch, theo cơ chế thị trường.

Cuối cùng là, quản lý tập trung nguồn thu từ khai thác, xử lý tài sản công thông qua NSNN. Cụ thể, số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, được nộp vào tài khoản tạm giữ của cơ quan quản lý tài sản công; Sau khi trừ đi chi phí có liên quan đến xử lý tài sản, phần còn lại được nộp vào NSNN. Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền cho phép xử lý tài sản công để đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản thay

BẢNG 1: TÀI SẢN NHÀ NƯỚC TÍNH ĐẾN 30/11/2017

Tài sản	Mã tài sản	Số lượng tài sản	Diện tích	Nguyên giá			Giá trị còn lại
				Tổng cộng	Ngân sách	Nguồn khác	
Đất	1	136.510	2.597.939.977,27	713.750,74	713.750,74		713.750,74
Nhà	2	297.568	140.080.684,23	278.939,21	263.738,69	15.200,52	156.455,46
Ô tô	3	38.835		25.245,02	21.775,92	3.469,09	8.435,25
Tài sản khác trên 500 triệu đồng	4	34.279		80.037,87	63.859,34	16.178,53	30.698,47
Tài sản khác dưới 500 triệu đồng	5	4.370		218,54	143,45	75,08	174,67
Tổng cộng		511.562		1.098.191,37	1.063.268,15	34.923,23	909.514,60

Nguồn: Cơ sở dữ liệu về tài sản nhà nước



thể thì được ưu tiên bố trí trong dự toán chi NSNN, kế hoạch đầu tư công để thực hiện.

Giải pháp triển khai hiệu quả Luật Quản lý, sử dụng tài sản công

Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn ra đời cơ bản tạo lập hành lang pháp lý cho công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công. Tuy nhiên, để các chính sách này phát huy tác dụng trong thực tiễn, công tác triển khai Luật Quản lý, sử dụng tài sản công cần được đẩy mạnh với những giải pháp chủ yếu sau:

Một là, tiếp tục rà soát, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật để hỗ trợ việc triển khai Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả như: Sửa đổi, bổ sung Nghị định của Chính phủ quy định việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; Chế độ tài chính trong cấp quyền khai thác tài nguyên; Chính sách thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước...

Hai là, tổ chức quán triệt việc thi hành, phổ biến nội dung của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn cho cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu sự tác động của quy định.

Ba là, các bộ, cơ quan Trung ương, UBND cấp tỉnh chỉ đạo, tổ chức rà soát các văn bản liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công, để đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Bốn là, căn cứ quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật: Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan Trung ương chỉ đạo xây dựng, ban hành quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan Trung ương; UBND cấp tỉnh chỉ đạo xây dựng, trình HĐND cùng cấp ban hành Nghị quyết phân cấp thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương, bảo đảm thời hạn theo quy định;

Các bộ Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Lao động, Thương binh và Xã hội chỉ đạo xây dựng, ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô, máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị;

Các bộ, cơ quan Trung ương, UBND cấp tỉnh chỉ đạo xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

thuộc phạm vi quản lý.

Năm là, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, UBND cấp tỉnh chỉ đạo việc mở tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước để quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản công theo quy định.

Sáu là, tổ chức sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, xe ô tô, máy móc, thiết bị và các tài sản khác, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, xử lý tài sản dôi dư, tạo nguồn tài chính để bổ sung NSNN phục vụ cho mục tiêu đầu tư phát triển và các nhu cầu khác.

Bảy là, rà soát để xử lý các trường hợp chuyển tiếp; Sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng theo hợp đồng và các nội dung khác trong quản lý, sử dụng tài sản công bảo đảm các nguyên tắc quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn.

Tám là, rà soát danh mục tài sản mua sắm tập trung thuộc phạm vi quản lý để ban hành, sửa đổi, bổ sung, bảo đảm các tài sản được đưa vào danh mục mua sắm tập trung có thể đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật và thực tế nội bộ các ngành, địa phương.

Chín là, mở rộng Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để bảo đảm Cơ sở dữ liệu bao quát đầy đủ các loại tài sản công thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, bảo đảm thông tin về tài sản được đầy đủ, kịp thời, chính xác, phục vụ trực tiếp công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành; Xây dựng và đưa vào vận hành Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công để thực hiện việc bán tài sản công, cho thuê tài sản công, chuyển nhượng, cho thuê quyền khai thác tài sản công và các dịch vụ khác về tài sản, bảo đảm công khai, minh bạch, tránh thất thoát tiền, tài sản của Nhà nước.

Mười là, kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan quản lý tài sản công, bảo đảm năng lực để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các văn bản hướng dẫn theo nguyên tắc không tăng thêm bộ máy và biên chế của bộ, cơ quan trung ương, địa phương.

Tài liệu tham khảo:

1. Hiến pháp năm 2013;
2. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;
3. Báo cáo kết quả công tác năm 2017, kế hoạch công tác năm 2018 của Cục Quản lý công sản;
4. Báo cáo chuyên đề: "Đổi mới cơ chế quản lý tài sản công theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017".